

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 6.

Tiếp theo bài trước (*Bài 5*), hôm nay chúng ta tiếp tục suy gẫm công việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã hứa và làm thành cho Gia-cốp, đó là: **Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Nay, Ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ người cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng người.**

Sáng thế ký 31:17-18: Gia-cốp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà, dẫn hết thầy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-A-ram, đặng trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an.

Để chúng ta có thể hiểu đúng về ý nghĩa của Lễ thật được tỏ ra qua gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì chúng ta cần luôn nhớ rằng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, là làm chứng về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, khi Ngài đến thế gian này, không phải chỉ làm giá cứu chuộc loài người, nhưng trước khi Ngài trở nên giá cứu chuộc loài người, thì Ngài đã làm chứng cho Lễ thật, nghĩa là Đức Chúa Jê-sus Christ làm chứng cho loài người biết rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc và Giê-hô-va Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người bằng quyền phép trong Lời của Ngài, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người (Giăng 1:4) và sự sáng thật đó người ta không thể nhìn thấy được, vì là nguồn sự sống cho loài người, nghĩa là cho tâm linh loài người, mà tâm linh vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi bí ẩn của lòng, nghĩa là dò biết hết thầy những sự toan tính, những sự suy nghĩ nơi tâm trí của loài người, mà nguồn cung cấp sự sáng cho ngọn đèn đó, chính là Lễ thật có trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, từ trên trời cao, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán tiếng của Ngài cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đang đứng ở chân núi Si-nai, được nghe và các Lời đó được chép lại trong quyển sách, được gọi là quyển sách Luật pháp, mà trong quyển sách đó, sách Sáng thế ký là sách đầu tiên và trước hết trong năm sách mà Môi-se đã chép xuống bởi quyền phép của Đức Giê-hô-va.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng: **“Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.”** (Lu-ca 24:44-51)

Chữ **Ta** mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán là **cả Kinh-Thánh làm chứng về Ngài** đó là nói về quyền phép của Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời, tức là quyền phép của Lễ thật, là quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của những người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp, là Luật pháp (văn tự) mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se, chép xuống trong quyển sách Luật pháp mang tên người.

Sách Sáng thế ký là một trong năm sách của Môi-se, là cuốn sách quan trọng nhất, vì những sự được chép trong đó là do Đức Giê-hô-va tỏ cho Môi-se, vì những sự đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên trước khi loài người được tạo nên trên trái đất này, cùng những sự đã có và đã xảy ra trước Môi-se được sanh ra trên đất này. Không có một cuốn sách nào khác đã chép về những sự giống như vậy được tìm thấy trên trái đất này và những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký đó, được Đức Chúa Jê-sus Christ gọi là sự vinh hiển của Ngài, nghĩa là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời.

Trong hết thầy loài người, kể cả các giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, là những người Hê-bơ-rơ, cũng không thể hiểu được những sự mâu nhiệm được giấu trong các lời văn tự đó, mà những sự mâu nhiệm đó được gọi là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, là Tin-Lành chỉ được tỏ ra qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ được sanh ra trong thân thể xác thịt như thân thể của loài người chúng ta, thì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó, được gọi là Tin-Lành, vì khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã từ trên cao phán xuống cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên được nghe về Tin tức tốt lành này, đó là:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, Ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng Ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài (*cleave unto Him*); vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Tin-Lành đó có nghĩa là, bất luận người nào, kể cả những người ngoại, đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô cùng với dân Y-sơ-ra-ên, chịu phép cắt bì như dân Y-sơ-ra-ên, mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì người đó sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình.

Các thầy tế lễ cùng những người được gọi là thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã không có lòng kính sợ Đức Giê-hô-Va, họ đã không vâng theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng lại khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời (đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se) ra sự nói dối (Giê-rê-mi 8:8), vì thế cho nên, thay vì dân Y-sơ-ra-ên nhận được Tin-Lành cứu rỗi cho sự sống mình, thì họ lại trở thành kẻ phạm tội và họ phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại.

Qua tiên tri Ê-sai, Đức Giê-hô-Va đã phán rằng, Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là Tin-Lành, nhưng người ta đã không tin và không làm theo Tin-Lành đó, nên Đức Giê-hô-Va sẽ dùng Lời của Ngài, được ví là cánh tay của Ngài, để mang Tin-Lành đó đến cho muôn dân trên đất này.

Ê-sai 40:1-11: Đức Chúa Trời của các người phán rằng: Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân Ta. Hãy nói cho thấu lòng Giê-ru-sa-lem, và rao rằng sự tranh chiến của nó đã trọn; tội lỗi nó đã được tha; nó đã chịu gấp hai từ tay Đức Giê-hô-va vì các tội mình. Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! Mọi nơi sùng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. Bấy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy. Có tiếng kẻ rằng: Hãy kêu! Và có đáp rằng: Tôi sẽ kêu thế nào? Mọi xác thịt giống như cỏ, nhan sắc nó như hoa ngoài đồng. Cỏ khô, hoa rụng, vì hơi Đức Giê-hô-va thổi qua. Phải, dân này khác nào cỏ ấy: cỏ khô, hoa rụng; nhưng Lời của Đức Chúa Trời chúng ta còn mãi đời đời! Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các người đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chặn bầy mình như người chặn chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và ấm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đang cho bú.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc loài người và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt tên cho Con một Ngài, là Jêsus, nghĩa là Con một Đức Chúa Trời sẽ làm chứng cho chức vụ của mình, là giải bày tình yêu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người, qua việc Ngài ban Luật pháp cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để là loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình.

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, Đức Giê-hô-Va đã sai Giảng báp-tít đi trước, để dọn đường cho Con một Ngài đến với loài người:

Ma-thi-ơ 3:1-3: Lúc ấy, Giảng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! Ấy là về Giảng Báp-tít mà đấng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ khởi thi hành chức vụ, Ngài đã phán về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, nhưng Tin-Lành đó chỉ đến được với loài người khi Ngài đã phục sinh và Thánh-Linh của Ngài đến lập Hội-

Thánh của Ngài trên đất này, thì bấy giờ Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mới thật sự đến trên đất này.

Lu-ca 16:16-17: Luật pháp và các lời tiên tri có đến đời Giăng mà thôi; từ đó tin lành của nước Đức Chúa Trời được truyền ra, và ai nấy dùng sức mạnh mà vào đó. Trời đất qua đi còn dễ hơn một nét chữ trong luật pháp phải bỏ đi.

Đức Chúa Jêsus Christ là người đầu tiên giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và khi Hội-Thánh của Ngài được lập trên đất này, thì bấy giờ các tông đồ của Ngài mới bắt đầu rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Lu-ca 4:42-44: Vừa rạng ngày, Ngài ra đi đến nơi vắng vẻ, một đoàn dân đông kéo đi tìm Ngài. Họ theo kịp, giữ Ngài ở lại, không muốn để Ngài đi. Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Ta cũng phải rao Tin Lành của nước Đức Chúa Trời nơi các thành khác; vì cốt tể tại việc đó mà Ta được sai đến. Vậy Ngài giảng dạy trong các nhà hội xứ Ga-li-lê.

Công vụ các sứ đồ 8:12-16: Nhưng khi chúng đã tin Phi-líp, là người rao giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Jêsus Christ cho mình, thì cả đàn ông, đàn bà đều chịu phép báp-tem. Chính Si-môn cũng tin, và khi đã chịu phép báp-tem, thì ở luôn với Phi-líp; người thấy những dấu lạ phép kỳ đã làm ra, thì lấy làm lạ lắm. Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-ma-ri đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rơ và Giăng đến đó. Hai người tới nơi, cầu nguyện cho các môn đồ mới, để cho được nhận lấy Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh chưa giáng xuống trên một ai trong bọn đó; họ chỉ nhận Danh Đức Chúa Jêsus mà chịu phép báp-tem thôi.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Gia-cốp và công việc của Đức Giê-Hô-Va tiếp tục làm thành điều Ngài đã hứa cùng người.

Trong bài trước, (Bài 5, Phần 5) chúng ta đã hiểu được ý nghĩa mâu nhiệm được ẩn giấu trong các lời văn tự chép trong sách Sáng thế ký và qua đó mà chúng ta biết những con chiên mà Gia-cốp đã chăn cho La-ban được trở nên chiên có đốm rằn, có đốm và có sọc đốm, chính là bóng về điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải làm, đó là *Hãy chăn các chiên con của Ngài*.

Giăng 21:15-17: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ nầy chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con Ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta.

Bản King James version chép: ¹⁵So ^{G3767} when ^{G3753} they had dined ^{G709}, Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} to Simon ^{G4613} Peter ^{G4074}, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me more ^{G4119} than these ^{G5130}? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my lambs ^{G721}. ¹⁶He saith ^{G3004} to him again ^{G3825} the second ^{G1208} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G4165} my sheep ^{G4263}. ¹⁷He saith ^{G3004} unto him the third ^{G5154} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G5368} thou me? Peter ^{G4074} was grieved ^{G3076} because ^{G3754} he said ^{G2036} unto him the third ^{G5154} time, Lovest ^{G5368} thou me? And he said ^{G2036} unto him, Lord ^{G2962}, thou knowest ^{G1492} all ^{G3956} things; thou knowest ^{G1097} that I love ^{G5368} thee. Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my sheep ^{G4263}.

Chữ *chiên con* - lambs ^{G721} chép ở phần cuối của câu 15 trên, đó là chữ ἄρνιον - arnion, số 721 ra từ chữ ἄρην - aren, số 704 và chữ ἀρσην - arsen, số 730 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *con cừu non, chiên còn đực còn non; để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phần chấn, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Chữ *chiên* - sheep ^{G4263} chép ở phần cuối của hai câu 16 và 17 trên, đó là chữ πρόβατον - probaton, số 4263 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiên, hoặc có người chăn hoặc không có người chăn.*

Đức Chúa Jêsus Christ đã không phán bất cứ điều gì bởi ý riêng của Ngài, nhưng Ngài phán các Lời mà Đức Chúa Cha đã phán bảo Ngài và như vậy, các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với sứ đồ Phi-e-rơ

đó cũng là Lời Đức Giê-hô-Va phán với Phi-e-rơ và cũng là phán với hết thảy những người sẽ được Ngài chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Trong 3 câu trên, thì câu 15 Lời Chúa chép rằng: **Hãy chăn những chiên con Ta.**

Bản King James version chép là: **Feed^{G1006} my lambs^{G721}.**

Theo ý nghĩa của chữ **chăn - Feed^{G1006}** chép trong 3 câu trên, là chữ βόσκω - bosko, số 1006 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự chăn thả súc vật nơi đồng cỏ, cho súc vật ăn cỏ hoặc khô hoặc tươi; sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo điều được bảo cho làm, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo quy tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ;*

Theo nghĩa của văn tự thì chữ **chăn (súc vật) - Feed^{G1006}** đó có nghĩa là: *sự chăn thả súc vật nơi đồng cỏ, sự cho súc vật ăn cỏ hoặc khô hoặc tươi;*

Nhưng theo nghĩa của Lẽ thật, thì chữ **chăn - Feed^{G1006}** đó có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo điều được bảo cho làm, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo quy tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ;*

Còn chữ **chiên con - lambs^{G721}** được chép trong câu 15 trên, mang hai ý nghĩa, ngọn và gốc.

Ý nghĩa ngọn đó là ἄρνιον - arnion, số 721 ra từ chữ ἄρην - aren, số 704 và chữ ἀρσην - arsen, số 730 của tiếng Hy-lạp, theo văn tự có nghĩa là: *con cừ non, con chiên còn đực còn non;*

Nhưng theo ý nghĩa gốc, tức là theo Lẽ thật, thì **chiên con** đó có nghĩa là: *để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phấn chấn, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Trong khi đó, hai chữ **chiên Ta - my sheep^{G4263}** chép trong hai câu 16 và 17, không phải là chữ lambs^{G721} mà là chữ sheep^{G4263} - tức là chữ πρόβατον - probaton, số 4263 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiên, hoặc có người chăn hoặc không có người chăn.* Chữ **chiên - sheep^{G4263}** này là *tính từ, trung tính.*

Như vậy, Đức Chúa Jê-sus Christ đã nhắc Phi-e-rơ tới ba lần về việc **chăn** *chiên của Ngài*, thì mạng lệnh đầu tiên mà Ngài đã phán với Phi-e-rơ (cũng như với hết thảy các môn đồ của Ngài), là phải *gìn giữ, tuân theo, làm y theo, thi hành đúng, canh phòng, bảo vệ, gìn giữ, trông nom, quản lý, làm theo quy tắc, duy trì, tiếp tục, không lia bỏ* các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ (cũng là Lời của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời) đã phán dạy.

Chính các **chiên con** của Đức Chúa Jê-sus Christ (là bóng về các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài) sẽ khiến cho những người tin Chúa được trở nên **chiên** có răn, có đốm và có sọc, tức là những người đó nhờ quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà được trở nên **chiên** của Đức Chúa Jê-sus Christ và quyền phép của Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong lòng họ đã được tỏ ra qua những sự ăn năn xưng ra các tội lỗi của mình, mà được sự tha thứ, tức là được sự cứu chuộc.

Chân giá trị của **chăn - Feed^{G1006}** là chữ βόσκω - bosko, số 1006 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự vâng giữ, sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo quy tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời* sẽ hành động trước hết trên những người được chọn là tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ và đó là ý muốn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, khi Ngài phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày ban Luật pháp cho họ.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: **Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người**

sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đừng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặc biệt quan tâm đến việc Luật pháp của Ngài phải được tôn trọng tuyệt đối, cũng như việc chấn các **chiên con** của Đức Chúa Jêsus Christ vậy, vì nếu người ta không tôn trọng Lời của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Nước Đức Chúa Trời sẽ bị hãm ép, không đem lại sự giải cứu cho những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-26: **Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta. Người chớ lấy Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy Danh Ngài mà làm chơi. Hãy nhớ ngày nghỉ đặt làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tội trai tố gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh. Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. Người chớ giết người. Người chớ phạm tội tà dâm. Người chớ trộm cướp. Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tội trai tố gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người. Vả, cả dân sự nghe sấm vang, tiếng kèn thổi, thấy chớp nhoáng, núi ra khói, thì run rẩy và đứng cách tận xa. Dân sự bèn nói cùng Môi-se rằng: Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chẳng. Môi-se đáp rằng: Đừng sợ chi, vì Đức Chúa Trời giáng lâm đặt thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội. Vậy, dân sự đứng cách tận xa, còn Môi-se đến gần đám mây đen kịt có Đức Chúa Trời ngự ở trong. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Các người đã thấy Ta từ trên trời phán xuống cùng; vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với Ta. Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phạm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó. Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế. Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ Ta, hầu cho sự lỏa lồ người không tố lộ.**

Môi-se là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng ban Luật pháp của Đức Chúa Trời cho loài người và Môi-se cũng là người hình bóng cho hết thảy những người sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này, mà chữ **lập một bàn thờ bằng đá** cho Đức Giê-Hô-Va đó là bóng về việc rao giảng Tin-Lành và dạy mọi người tin Chúa phải vâng giữ hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà chữ **bàn thờ bằng đá** đó còn là bóng về môi miệng của mọi người tin Chúa phải là một **bàn thờ dâng của lễ cho Đức Chúa Trời**, vì thân thể của người tin Chúa là đền thờ của Đức Chúa Trời (1 Cô-rinh-tô 3:17).

Lời Đức Chúa Trời được ví là **vàng Đá của các thời đại**, mà ý nghĩa của chữ **vàng đá** là **đá nguyên khối**, không phải bởi tay người ta đục ra từ núi, như Lời Chúa có chép:

Phục truyền luật lệ ký 27:4-6: Vậy, khi các người đã qua sông Giô-đanh rồi, phải dựng những bia đá này trên núi Ê-ban, và thoa vôi, y theo lệnh ta truyền cho các người ngày nay. Tại nơi ấy, người cũng phải lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là một bàn thờ bằng đá; chớ nên tra đồ bằng sắt vào nó. Người phải lập bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người bằng đá nguyên khối, và trên đó dâng những của lễ thiêu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Giô-suê 8:28-35: Vậy, Giô-suê phóng hỏa thành A-hi, và làm cho nó ra một đồng hư tàn đời đời, y như hầy còn đến ngày nay. Người biểu treo vua A-hi lên trên một cây và để đó cho đến chiều; nhưng khi mặt trời lặn, Giô-suê biểu người ta hạ thầy xuống khỏi cây. Người ta đem liêng thầy đó nơi cửa thành, và chất lên trên một đồng đá lớn, hầy còn đến ngày nay. Bấy giờ, Giô-suê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên tại trên núi Ê-ban, y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dặn biểu dân Y-sơ-ra-ên, và đã có chép trong sách luật pháp Môi-se: ấy là một bàn thờ bằng đá nguyên khối, sắt chưa đụng đến. Ở đó dân sự dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thù ân. Tại đó Giô-suê cũng khắc trên đá một bản luật pháp mà Môi-se đã chép trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan cai, và các quan xét đứng hai bên hòm trước mặt những thầy tế lễ, người Lê-vi, là người khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va. Những khách lạ luôn với dân Y-sơ-ra-ên đều có mặt tại đó, phân nửa này ở về phía núi Ga-ri-xim, và phân nửa kia ở về phía núi Ê-ban, tùy theo lệnh mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, trước đã truyền cho chúc phước dân Y-sơ-ra-ên. Đoạn, Giô-suê đọc hết các lời luật pháp, sự chúc lành và sự chúc dữ, y như đã chép trong sách luật pháp. Chẳng có lời nào về mọi điều Môi-se đã truyền dặn mà Giô-suê không đọc tại trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, trước mặt đàn bà, con nít, và khách lạ ở giữa họ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về Luật pháp của Ngài được ví là Đá góc quý báu, là đá đã thử nghiệm mà hết thầy những người được Ngài chọn cho được làm tôi tớ Ngài, phải tôn trọng Luật pháp của Ngài, vì khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được tôn trọng, thì quyền phép của Luật pháp mới giải cứu được tâm linh người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Ê-sai 28:1-18: Khốn thay cho mao triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Này, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mao triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mao triều thiên chói sáng và mao miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lìa khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hầy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Này là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hầy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gặp rúc. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng

nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp.

Những mao triệu thiên kiều ngạo mà Đức Giê-hô-Va đã nói đến qua tiên tri Ê-sai đó là nói về những người vi phạm sự chỉ định của Đức Chúa Trời trong các chức vụ mà Ngài đã định cho tuyển dân của Ngài.

Trong Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 20 câu 26 có chép rõ rằng: **Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ Ta, hầu cho sự lỏa lồ người không tố lộ.**

Bản King James version chép 26 trên như sau: ²⁶Neither^{H3808} shalt thou go^{H5927} up by steps^{H4609} unto mine altar^{H4196}, that thy nakedness^{H6172} be not discovered^{H1540} thereon^{H5921}.

Nếu người ta nhìn vào văn tự mà coi thường mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, họ sẽ phạm tội nghịch lại sự chỉ định của Ngài, vì Đức Giê-hô-Va đã chỉ định những người được Ngài chọn vào chức thầy tế lễ, nếu ai đó tự ý mình chiếm lấy chức vụ đó bằng những sự toan tính của xác thịt, những kẻ đó sẽ bị tai họa.

Chữ **bậc thang - steps**^{H4609} chép đây, là chữ מַעְלֵה - ma'alah, số 4609 ra từ chữ מַעְלֵה - ma'aleh, số 4608 và chữ מַלְאָה - alah, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bậc của thang mà người ta sẽ bước lên để lên cao; suy suy nghĩ, ý tưởng, tỏ ý muốn, sự mặc cả, sự dạm hỏi, lời đề nghị; sự trèo lên, địa vị, cấp bậc, trình độ, lãnh tụ, trọng yếu, chủ yếu,*

Chữ **bàn thờ - altar**^{H4196} được chép trong câu 26 trên, đó là chữ מִזְבֵּחַ - mizbeach, số 4196 ra từ chữ מִזְבֵּחַ - zabach, số 2076 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bàn thờ, nơi giết con sinh tế làm của lễ chuộc tội;*

Người duy nhất được phép giết con sinh tế làm của lễ chuộc tội cho dân sự của Đức Chúa Trời, đó là các thầy tế lễ do Đức Chúa Trời chỉ định.

Lê-vi ký 1:1-17: Đức Giê-hô-va từ trong hội mạc gọi Môi-se mà phán rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi người nào trong vòng các người dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng súc vật, hoặc bò, hoặc chiên. Nếu lễ vật của người là của lễ thiêu bằng bò, thì phải dùng con đực không tì vết, dâng lên tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, để được Ngài đẹp lòng nhậm lấy. Người sẽ nhậm tay mình trên đầu con sinh, nó sẽ được nhậm thế cho, hầu chuộc tội cho người. Đoạn, người sẽ giết bò tơ trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ dâng huyết lên, và rưới chung quanh trên bàn thờ tại nơi cửa hội mạc. Kế đó, lột da con sinh, và sả thịt ra từng miếng. Các con trai thầy tế lễ A-rôn sẽ châm lửa trên bàn thờ, chất củi chụm lửa; rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ sắp các miếng thịt, đầu và mỡ lên trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ. Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi thầy tế lễ đem hết mọi phần xông nơi bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Nếu lễ vật người là của lễ thiêu bằng súc vật nhỏ, hoặc chiên hay dê, thì phải dâng một con đực không tì vết, giết nó nơi hướng bắc của bàn thờ, trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rưới huyết chung quanh trên bàn thờ; sả thịt từng miếng, để riêng đầu và mỡ ra; thầy tế lễ sẽ chất các phần đó trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ. Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò; đoạn thầy tế lễ dâng và xông hết mọi phần trên bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Nếu lễ vật người dâng cho Đức Giê-hô-va là một của lễ thiêu bằng chim, thì phải dùng cu đất hay là bồ câu con. Thầy tế lễ sẽ đem nó đến bàn thờ, vạy rút đầu ra, rồi xông trên bàn thờ; vắt huyết chảy nơi cạnh bàn thờ. Người sẽ gỡ lấy cái điều và nhổ lông, liệng gần bàn thờ, về hướng đông, là chỗ đổ tro; đoạn xé nó ra tại nơi hai cánh, nhưng không cho rời, rồi thầy tế lễ sẽ đem xông trên bàn thờ, tại trên củi đã chụm lửa; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Bất kỳ một người nào, vì tham muốn danh chức cao trọng này, mà dùng bất kỳ hình thức gì để chiếm lấy chức trọng đó, sẽ bị định tội, nghĩa là những sự lỏa lồ của người đó sẽ bị phơi bày ra và linh hồn người đó sẽ bị phán xét. Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ phán gì về những người như vậy.

Ma-thi-ơ 7:21-27: Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào

nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người đại cát nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.

Trong thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người đã loại bỏ mạng lệnh cùng những sự chỉ định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, nên người ta đua nhau nhảy vào chiếm lấy chức vụ thầy tế lễ, tự lập mình làm thầy người khác mà không biết rằng, họ tự rước hoạ cho sự sống của linh hồn mình.

Hê-bơ-rơ 5:1-10: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi.** Người đã bị vậy trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Chúng ta hãy xem, khi Lời của Đức Chúa Trời đã bị xâm phạm, bị thêm vào hoặc bớt đi ý nghĩa của Lời Chúa, thì hậu quả của công việc đó sẽ khiến cho những người tin Chúa (qua họ) bị ảnh hưởng như thế nào?

Giê-rê-mi 8:1-7: **Đức Giê-hô-va phán:** Trong thời đó, người ta sẽ bới xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi Ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khác bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem nầy cứ mài miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều rong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, Ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều Ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!

Giê-rê-mi 50:6-7: Dân Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Gia-cốp là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng chăn chiên lớn của Đức Chúa Trời, đã nhờ sự mách bảo của Đức Giê-hô-va (qua thiên sứ của Ngài) mà biết lấy vỏ của các nhánh bạch dương, nhánh bá tiên, nhánh bồ đào, và để tổ mặt trong cửa vỏ các nhánh cây đó ra trong máng nước của bầy chiên, khi

chúng đến uống nước sẽ thấy được, đó là bóng về các tội tớ được chọn của Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, mà các vỏ của các nhánh bạch dương, nhánh bá tiên, nhánh bồ đào đó là bóng về Lẽ thật mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời cùng với Luật pháp của Đức Chúa Trời, khi dân sự của Đức Chúa Trời nhóm lại thờ phượng Chúa và được nghe Lời Chúa đó là hình.

Trở lại với việc Gia-cốp đưa các vợ và các con của mình lên lưng Lạc-đà, để trở về xứ Ca-na-an.

Sáng thế ký 31:17-18: Gia-cốp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà, dẫn hết thầy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-A-ram, đặng trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an.

Bản King James version chép: ¹⁷ Then Jacob ^{H3290} rose ^{H6965} up, and set ^{H5375} his sons ^{H1121} and his wives ^{H802} upon camels ^{H1581}; ¹⁸ And he carried ^{H5090} away all ^{H3605} his cattle ^{H4735}, and all ^{H3605} his goods ^{H7399} which ^{H834} he had gotten ^{H7408}, the cattle ^{H4735} of his getting ^{H7075}, which ^{H834} he had gotten ^{H7408} in Padanaram ^{H6307}, for to go ^{H935} to Isaac ^{H3327} his father ^{H1} in the land ^{H776} of Canaan ^{H3667}.

Chữ **đứng dậy** - rose ^{H6965} up chép trong câu 17 trên, đó là chữ **קָם** - qum, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trỗi dậy, sự thực hiện, sự làm trọn điều mình muốn, sự làm cho vững ý đã định, sự duy trì công việc, sự ra quyết định, sự thực hiện công việc, được trở nên mạnh;*

Chữ **đỡ... lên** - set ^{H5375} ...upon chép trong câu 17 trên, đó là chữ **שָׁבַע** - nâsâ' số 5375 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nâng cao lên, sự chấp nhận, sự theo đuổi, sự tôn trọng, sự lưu tâm đến;*

Chữ **vợ** - wives ^{H802} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **אִשָּׁה** - 'ishshah, số 802 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vợ, người nữ mình đã cưới;*

Chữ **con** - sons ^{H1121} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **בֵּן** - ben, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה** - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, con trẻ; để xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để thiết lập, khiến cho được tiếp tục, làm cho vững lập, làm cho được bền vững mãi mãi, để sanh sản con cái;*

Chữ **lạc đà** - camels ^{H1581} được chép trong câu 17, đó là chữ **גָּמַל** - gamal, số 1581 ra từ chữ **גָּמַל** - gamal, số 1580 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lạc đà, vật mang đồ nặng hoặc để cưới; sự thoả thuận cách hào phóng, phong phú; sự báo đáp, sự chuộc lỗi, sự thưởng phạt, sự cai sữa cho đứa trẻ, sự trở nên chín chắn,*

Căn cứ theo ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà Đức Thánh-Linh đã tỏ chúng ta biết những sự mầu nhiệm ẩn giấu trong các lời văn tự, vì Lời của Đức Chúa Trời được ví là cây sự sống, mà nếu người ta chỉ nhìn bên ngoài, thì chỉ thấy thân cây với các nhánh cây, cùng lá hoặc hoa, trái, chứ không thấy được sự sống của cây đó hoạt động như thế nào, cho đến khi người ta lột vỏ của cây đó, người ta sẽ thấy nhựa sống (huyết của cây) chảy ra, chính huyết đó duy trì, nuôi dưỡng và phát triển sự sống cho cây đó.

Cũng một lẽ đó, nếu chúng ta không ăn (*ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòm chọc như nuốt lấy*) Lời của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ không thể tỏ cho tâm linh của chúng ta nhận biết được quyền phép của Lẽ thật ẩn giấu bên trong các lời văn tự chép trong Kinh-Thánh.

Gia-cốp đã chăn bầy chiên của La-ban (bắt đầu từ Sáng thế ký 30:35, đến Sáng thế ký 31:16), nghĩa là Gia-cốp (người hình bóng về hết thầy những người được Đức Giê-Hô-Va chỉ định và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ, để được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ) sẽ nhờ sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, là thần Lẽ thật mà rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời (mà việc Gia-cốp lấy vỏ của các nhánh bạch dương, nhánh bá tiên, nhánh bồ đào đặt chúng vào trong máng nước để cho các con chiên đến uống nước trong máng thấy được làn trắng của các vỏ cây đó, là bóng). Điều quan trọng là trước khi các bài giảng được rao giảng ra, thì các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ đã được Đức Thánh-Linh giảng dạy và tỏ cho biết, như vậy, khi các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì chính người và dân sự của Đức Chúa Trời đều cùng được nghe những sự đó, hết thầy từ người giảng đến những người nghe Lời Chúa đều được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào các Lẽ thật của Ngài và Lời của Đức Chúa Trời sẽ duy trì và phát triển sự sống tâm linh của những người đó trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời.

Chữ **dẫn** - carried ^{H5090} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **נָהַג** - nahag, số 5090 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cố gắng, sự nỗ lực, sự lãnh đạo, sự dẫn đầu, sự lèo lái hoặc con thuyền hoặc chiếc xe; sự hành động, sự mang theo những sự mình có,*

Chữ **hết thấy** - **all**^{H3605} được chép trong câu 18 trên đó là chữ **כֹּל** - **kôl**, số 3605 ra từ chữ **כָּלָל** - **kâlal**, số 3634 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *toàn bộ, tất cả, hết thấy, mọi thứ*;

Chữ **súc vật** - **cattle**^{H4735} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **מִקְנֵה** - **miqneh**, số 4735 ra từ chữ **קָנָה** - **qanah**, số 7096 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *súc vật, thú nuôi, gia súc hoặc bò, chiên, cừu, dê...; những sự đã giành được quyền sở hữu, những thứ đã được tạo nên, đã mua được, đã kiếm được, đã sở hữu được, đã chuộc được, đã giành lại được, đã phục hồi được*;

Chữ **của cải** - **goods**^{H7399} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **רְכוּשׁ** - **rekuwsh**, số 7399 ra từ chữ **רָכַשׁ** - **rakash**, số 7408 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tài sản, quyền sở hữu, vật sở hữu, hàng hoá, của cải, thực chất căn bản, sự thu gom tài sản*;

Chữ **đã gây dựng** - **gotten**^{H7408} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **רָכַשׁ** - **rakash**, số 7408 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thu gom tài sản đã sở hữu được*;

Chữ **Pha-đan-A-ram - Padanaram**^{H6307} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **פַּדַּן אֲרָם** - **paddân 'ârâm**, số 6370 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cánh đồng, để mở rộng ra, để căng trải ra*;

Trong thuộc thể, Gia-cốp đã nâng những người vợ của mình, cùng các con của mình lên lưng Lạc-đà để thi hành cuộc hành trình trở về nhà cha mình, là Y-sác, ở trong xứ Ca-na-an, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì không phải như văn tự đã chép, vì văn tự là bóng, còn hình thì ở trong Đấng Christ, tức trong tâm linh của những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ (mà Gia-cốp là bóng) sẽ sử dụng hết thấy mọi sự mà họ đã nhận được từ những sự ban cho của Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng), đó là sự hiểu biết, sự được sở hữu Luật pháp (Ra-chên là bóng), Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (mà Lê-a là bóng) cùng hết thấy những sự mà mình đã nhận được từ Đức Thánh-Linh (mà các con trai của Gia-cốp sanh bởi Lê-a, Xinh-ba, Bi-la là bóng), mà hết những sự đó được Lời Chúa gọi là các khí giới chiến của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thấy các thánh đồ.**

Theo thuộc thể, thì khi người ta phải trải qua chặng đường dài, nhất là đường khó khăn, như sa mạc mênh mông, khan hiếm nước, thì Lạc-đà là con vật luôn được người ta chọn để vận chuyển hàng hoá và chở con người vượt qua chặng đường dài và khó khăn đó.

Nhưng trong thuộc linh, nghĩa là đối với những người được chọn làm kẻ tôi tớ Chúa, thì họ không cưỡi Lạc-đà, vì ý nghĩa của chữ **lạc đà - camels**^{H1581} được chép trong câu 17, đó là chữ **גַּמַּל** - **gamal**, số 1581 ra từ chữ **גַּמַּל** - **gamal**, số 1580 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lạc đà, vật mang đồ nặng hoặc để cưỡi*;

Nhưng người hầu việc Chúa sẽ lấy đức tin cùng sự vâng phục trọn vẹn các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ và nhờ cậy hoàn toàn nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà ý nghĩa thuộc linh của chữ Lạc-đà trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là: *sự thoả thuận cách hào phóng, phong phú; sự báo đáp, sự chuộc lỗi, sự thưởng phạt, sự cai sữa cho đứa trẻ, sự trở nên chín chắn*.

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa thuộc linh này, chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về sự vâng phục và tin cậy hoàn toàn vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 15:1-11: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu**

không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, trước khi Ngài trở về thiên đàng về thiên đàng với Đức Chúa Cha, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho các môn đồ biết Ngài với Đức Chúa Cha là một và Ngài là con đường duy nhất để loài người sẽ nhờ Ngài mà đến được với Đức Chúa Cha, tức là được sự sống đời đời, điều đó cũng có nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền dạy cho các môn đồ của Ngài những sự mà họ cần phải nhận được cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, để nhờ đó mà làm được công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ giao phó cho họ phải làm ở trên đất này.

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đũa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Mưu Luận, Ngài biết trước mọi sự trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài, nên chính Ngài đã làm nên mọi sự đó và Ngài đã tỏ cho Môi-se chép những sự đó trong quyển sách Luật pháp, để truyền dạy lại cho tuyển dân của Ngài và mọi sự đó sẽ phải được ứng nghiệm cho chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và trên những người đã được Ngài chọn từ trước khi sáng thế. Công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã làm cho Gia-cốp đó là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là cho những người được chọn làm kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, là sự phải ứng nghiệm mọi điều mà Đức Giê-Hô-Va đã dùng Ra-chên và Lê-a nói với Gia-cốp, rằng: **Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi Lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.**

Theo Lẽ thật, thì Gia-cốp, là người hình bóng về chức vụ của những người được chọn làm người chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ sử dụng hết thảy các ơn mà mình đã nhận lãnh được từ Đức Thánh-Linh (mà La-ban là người hình bóng) làm sức lực mình, mà những sự mà Gia-cốp đã có được khi người chăn bầy chiên cho La-ban tại xứ **Pha-đan-A-ram (Pha-đan-A-ram có nghĩa là để mở rộng ra, để căng trải ra)**, là bóng về sự suy gẫm và thực hành Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

Vì mọi sự ở dưới trời đều có kỳ đã định cho mọi sự, mọi việc, nên đối với những người được chọn làm kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ cũng vậy, như Lời Chúa đã chép trong Ê-phê-sô đoạn 6 mà chúng ta vừa đọc ở phần trước. Chúng ta cũng hãy xem Lời Chúa chép gì về công việc mà những người hầu việc Chúa sẽ phải làm, khi đã nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là ý nghĩa của chữ **đã gây dựng - gotten**^{H7408} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **רַקַּשׁ - rakash**, số 7408 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự thu gom tài sản đã sở hữu được;**

2 Phi-e-rơ 1:1-11: **Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bổn tánh của Đức Chúa Trời. Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhân đức, thêm cho nhân đức sự học thức, thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục, thêm cho nhịn nhục sự tin kính, thêm cho tin kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu thương anh em lòng yêu mến. Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy dẫy nữa, thì ắt chẳng để cho anh em ở đứng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đâu. Nhưng ai thiếu những điều đó, thì thành ra người cận thị, người mù; quên hẳn sự làm sạch tội mình ngày trước. Vậy, hỡi anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa kêu gọi và chọn lựa mình. Làm điều đó anh em sẽ không hề vấp ngã; đường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời của Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta.**

Sáng thế ký 31:17-18: **Gia-cốp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà, dẫn hết thảy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-A-ram, dựng trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an.**

Theo văn tự, Gia-cốp đưa vợ và các con của mình, cùng các tài vật người đã gây dựng được tại Pha-đan-A-ram, để trở về nhà cha mình, là Y-sác, ở xứ Ca-na-an, nhưng chúng ta biết rằng, chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm nên mọi sự đó cho một mục đích cao nhất, là có được một dòng dõi thánh, là một nước thầy tế lễ, vì thế cho nên những sự đó phải được giải nghĩa theo cách của Nước Đức Chúa Trời, tức là theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Chữ **trở về - to go**^{H935} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **בָּוֹ' - bow'**, số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **để tiến vào, để gia nhập, để tiến hành cuộc nói chuyện, để tiến hành cuộc điều tra, để thiết lập mối quan hệ, để chiếu sáng lên nơi đó; để tiến hành chiến tranh, để tấn công;**

Chữ **Y-sác - Isaac**^{H3327} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **יִצְחָק - Yitschaq**, số 3327 ra từ chữ **צַחַק - tsachaq**, số 6711 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cười, tiếng cười, sự nhạo báng, sự chế giễu; làm sự giải**

trí, sự chơi các trò chơi thể thao;

Chữ **cha** - **father**^{H1} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ אב - 'ab, số 01 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cha,*

Chữ **ở** - **in the land**^{H776} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ ארץ - 'erets, số 776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất, trái đất, toàn bộ trái đất và những sự thuộc về đất, nơi cư trú, quê hương, xứ sở, lãnh thổ, địa hạt, lĩnh vực, ruộng đất,*

Chữ **Can-na-an** - **Canaan**^{H3667} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ כנען - Kena'an, số 3667 ra từ chữ כנע - kana', số 3665 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vùng đất thấp, để bị làm nhục, để làm cho bề mặt; làm cho hạ mình xuống, làm cho bị đánh bại, bị chinh phục, bị chế ngự,*

Y-sác là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và trong muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này có loài người, được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và theo ảnh tượng của Ngài, tức là theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên mặt trái đất này để tạo nên một thân hình cho loài người và Ngài đã đặt loài người (A-đam) vào trong thân hình đó, và Ngài ban cho loài người quyền quản trị công việc do tay Ngài làm nên trên đất này.

Thi-Thiên 8:4-9: *Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!*

Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên trái đất và muôn vật trên đất này thành một môi trường đặc biệt, để Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời huấn luyện, luyện lọc và tìm kiếm một dòng dõi thánh cho Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép ma quỷ làm kẻ làm chứng nghịch lại hết thảy những người nào vi phạm Luật pháp của Ngài, là Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Sự Mưu Luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là cao quá sức của ma quỷ và từ trên trời cao, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ cười nhạo báng công việc của ma quỷ, là quyền lực hành động trong thế gian này chống lại quyền phép của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 2:1-12: *Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lời tối (bands^{H4147} - các mạng lệnh, các điều răn) của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích (cords^{H5688} - các nguyên tắc) của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, Ta đã lập Vua Ta Trên Si-ôn là núi thánh Ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng Ta rằng: Người là Con Ta; Ngày nay Ta đã sanh Người. Hãy cầu Ta, Ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nương nấu mình nơi Người có phước thay!*

Thi-Thiên 59:1-17: *Đức Chúa Trời tôi ôi! xin giải cứu tôi khỏi các kẻ thù nghịch tôi, bảo hộ tôi khỏi những kẻ dấy nghịch cùng tôi. Xin hãy giải tôi khỏi những kẻ làm ác, và cứu tôi khỏi những người làm đổ huyết. Vì kia, chúng nó rình rập hại mạng sống tôi; Đức Giê-hô-va ôi! những người mạnh dạn nhóm họp nhau nghịch tôi; Chẳng phải vì sự vi phạm tôi, cũng chẳng vì tội lỗi tôi. Mặc dầu tôi không lầm lỗi, chúng nó chạy tới toan đánh; Xin Chúa hãy tỉnh thức để giúp đỡ tôi, và hãy xem xét. Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Xin hãy trở dậy để thăm viếng các nước; Chớ thương xót kẻ nào phạm gian ác. Buổi chiều chúng nó trở lại, tru như chó, và đi vòng quanh thành. Kia, miệng chúng nó tuôn lời mắng chửi; Những gươm ở nơi môi chúng nó; Vì chúng nó rằng: Có ai nghe đâu? Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, Ngài sẽ cười chúng nó, và nhạo báng các nước. Bởi cố sức lực nó, tôi sẽ*

ngửa trông Chúa; Vì Đức Chúa Trời là nơi ẩn náu cao của tôi. Đức Chúa Trời sẽ lấy sự nhân từ Ngài mà đến đón tôi; Đức Chúa Trời sẽ cho tôi thấy sự báo trả kẻ thù nghịch tôi. Hỡi Chúa, là cái khiên đỡ chúng tôi, chớ giết họ, e dân sự tôi quên chẳng; Hãy dùng quyền năng Chúa mà tản lạc và đánh đổ chúng nó đi. Vì cơ tội miệng chúng nó, tức là lời môi chúng nó, và vì cơ nguyên rửa và sự dối trá mà chúng nó nói ra, nguyện chúng nó bị mắc trong sự kiêu ngạo mình! Xin Chúa hãy nổi giận mà tiêu diệt chúng nó, khá tiêu diệt đi, hầu cho chúng nó không còn nữa; Hãy cho chúng nó biết rằng Đức Chúa Trời cai trị nơi Gia-cốp, cho đến cùng đầu trái đất. Buổi chiều chúng nó trở lại, tru như chó, và đi vòng quanh thành. Chúng nó đi đây đó đặng kiếm ăn; Nếu không được no nê, thì sẽ ở trọn đêm tại đó. Nhưng tôi sẽ ca hát về sức lực Chúa; Phải, buổi sáng tôi sẽ hát lớn tiếng về sự nhân từ Chúa; Vì Chúa là nơi ẩn náu cao của tôi, Một nơi nương náu mình trong ngày gian truân. Hỡi sức lực tôi, tôi sẽ ngợi khen Ngài; Vì Đức Chúa Trời là nơi ẩn náu cao của tôi, tức là Đức Chúa Trời làm ơn cho tôi.

Xứ Ca-na-an là vùng đất chịu sự ảnh hưởng bởi con sông Ghi-hôn (**Gihon**^{H1521} có nghĩa là *sự tỏ ra, sự bộc lộ ra, sự lôi cuốn, sự quyến rũ, sự kéo ra, sự nhờ cậy đến*) chảy ra từ vườn Ê-đen, là bóng về Lời của Đức Chúa Trời sẽ nuôi dưỡng cả thân, hồn và tâm linh loài người, mà xứ Ca-na-an là bóng về vườn Ê-đen mà Đức Chúa Trời đã tạo nên và đặt loài người vào trong đó để trông vườn và giữ vườn.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì A-đam bị phán xét và vì cơ tội lỗi của người mà đất bị sự rửa sả cai trị và sự chết cùng tội lỗi đã trải trên hết thủy loài người, tức là trên thân thể xác thịt của loài người, còn tâm linh của loài người được sanh ra từ sau khi A-đam đó, đều phải ngồi ở trong bóng của sự chết.

Thời gian Gia-cốp đến với La-ban cho đến khi người trở về xứ Ca-na-an cùng với các vợ và những người con của mình đó là bóng về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và đem họ đến nơi đồng vắng Si-nai, để tại nơi đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho họ và lập giao ước với họ. Đó là, nếu họ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì họ sẽ là một dân thánh và là một nước thầy tế lễ cho Ngài. Sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời và lập một đền tạm để thờ phượng Ngài, cùng thiết lập chức vụ thầy tế lễ để dạy dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, và họ phải tiến về xứ Ca-na-an, để chiếm lại xứ đó, là xứ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa ban cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi của người.

Hết thủy những sự đó đều là bóng về việc loài người phải tiếp nhận Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và loài người phải làm theo Luật pháp của Ngài, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời chép trong Luật pháp của Ngài, mà tội lỗi họ được bôi xóa, được tha thứ, tâm linh họ sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại, được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ và sự kế tự đó là được trang bị hết thủy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, tức là sự ban cho sự hiểu biết Luật pháp của Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, để đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời, giành lại xứ Ca-na-an thuộc linh, là sự làm chủ thân thể xác thịt mình, vì thân thể của loài người là đền thờ của Đức Chúa Trời.

Việc Gia-cốp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà, dẫn hết thủy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-A-ram, đặng trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an đó chính là bóng cho những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải làm, đó là:

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.